

Số: /GM-ĐHL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 08 năm 2025

GIẤY MỜI

VIẾT THAM LUẬN HỘI THẢO KHOA HỌC:

“THỂ CHẾ KIẾN TẠO – KHƠI THÔNG DÒNG CHẢY PHÁT TRIỂN”

Kính gửi: **Quý chuyên gia và Nhà nghiên cứu**

Nhằm tạo diễn đàn để các chuyên gia, nhà khoa học, nhà nghiên cứu, các doanh nghiệp, luật sư, các cơ quan quản lý và thực thi chính sách thảo luận, làm rõ các điểm nghẽn, nhất là về pháp lý, khiến doanh nghiệp tư nhân ngại đổi mới, chậm chuyển đổi mô hình; kiến nghị cụ thể về cơ chế để bảo vệ doanh nhân – doanh nghiệp trong các vụ việc tranh chấp kinh tế không nghiêm trọng; kiến nghị xây dựng khung thông qua các đề xuất sửa đổi luật và các chính sách đặc thù để thúc đẩy môi trường đầu tư, đổi mới sáng tạo, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh phối hợp với Hội Doanh nhân Trẻ Việt Nam tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề: **“Thể chế kiến tạo – Khơi thông dòng chảy phát triển”**, qua đó góp phần hiện thực hóa các mục tiêu lớn được nêu trong Nghị quyết số 57-NQ/TW (2024), Nghị quyết số 66-NQ/TW (2025), Nghị quyết số 68-NQ/TW (2025) và Nghị quyết số 59-NQ/TW (2025) của Bộ Chính trị.

Ban Tổ chức Hội thảo kính mời Quý chuyên gia, nhà khoa học và các doanh nhân đóng góp tham luận cho Hội thảo theo các mục tiêu và chủ đề gợi ý đính kèm.

Nhận đăng ký và tóm tắt bài tham luận:

- ThS. Lê Ngọc Anh, Email: lnanh@hcmulaw.edu.vn
- ThS. Ngô Khánh Tùng, Email: nktung@hcmulaw.edu.vn
- TS. Trần Ngọc Tuấn, Email: tntuan@hcmulaw.edu.vn
- **Nhận đăng ký tham luận và tóm tắt của bài viết: Hạn cuối ngày 12/8/2025.**
- **Nhận bài viết sơ bộ (khoảng 4-5 trang): Hạn cuối ngày 20/8/2025.**

Sau khi hội thảo kết thúc, các bài viết có chất lượng chuyên môn sẽ được Ban Chuyên môn xem xét, lựa chọn và mời tác giả chỉnh sửa, hoàn thiện thành bài hoàn chỉnh để công bố trong Kỷ yếu Hội thảo có chỉ số ISSN, dự kiến xuất bản vào tháng 10 năm 2025.

Ban Tổ chức chân thành cảm ơn sự cộng tác của Quý chuyên gia, nhà khoa học và các doanh nhân.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHCN.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Trường Sơn

DANH MỤC CHỦ ĐỀ GỢI Ý THAM LUẬN HỘI THẢO

I. Các nhóm chủ đề về pháp lý

Nhóm chủ đề 1: Nhận diện điểm nghẽn thể chế và pháp lý đối với doanh nghiệp tư nhân & đổi mới sáng tạo:

- Vai trò và tác động của chính sách pháp luật giữa các lĩnh vực (đầu tư, đất đai, môi trường, SHTT, KH&CN, tài chính, thuế, thanh tra, kiểm tra) đối với hoạt động của doanh nghiệp tư nhân.
- Các mô hình kinh doanh mới hiện nay: Thực trạng, rủi ro và kiến nghị.
- “Hình sự hóa quan hệ dân sự – kinh tế”: Nguyên nhân, hệ quả và giải pháp hạn chế.
- Các rào cản thủ tục hành chính trong đầu tư và khởi nghiệp sáng tạo: Đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa.
- Vai trò của cơ quan lập pháp và hành pháp trong tháo gỡ “điểm nghẽn” chính sách cho kinh tế tư nhân.

Nhóm chủ đề 2: Cơ chế pháp lý bảo vệ doanh nhân – doanh nghiệp trong tranh chấp kinh tế không nghiêm trọng:

- Chính sách pháp luật hình sự bảo đảm phát triển kinh tế tư nhân.
- Hoàn thiện hành lang pháp lý về giải quyết tranh chấp kinh doanh – thương mại nhằm thúc đẩy kinh tế tư nhân.
- Hoàn thiện cơ chế trọng tài thương mại trong bối cảnh phát triển kinh tế tư nhân.
- Ranh giới giữa tranh chấp dân sự và xử lý hình sự trong kinh doanh: góc nhìn pháp lý và thực tiễn.
- Áp dụng Điều 174, 175 BLHS trong giải quyết tranh chấp kinh doanh: Một vấn đề lập pháp cần được minh định lại.
- Loại bỏ tình trạng hình sự hóa hợp đồng tín dụng, đấu thầu, quan hệ kinh tế: Kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị cho Việt Nam.
- Cơ chế bảo lãnh tài chính thay thế tạm giam trong các vụ án kinh tế phi bạo lực: Thực tiễn và giải pháp hoàn thiện.
- Giới hạn hình sự hóa quan hệ thương mại: Kinh nghiệm quốc tế và gợi ý cho cải cách pháp luật Việt Nam.

Nhóm chủ đề 3: Cơ chế chính sách pháp luật đặc thù thúc đẩy đổi mới sáng tạo & chuyển đổi số:

- Hoàn thiện khung pháp lý về kinh doanh dựa trên công nghệ và nền tảng số.

- Hoàn thiện chính sách pháp luật về dữ liệu trong bối cảnh phát triển kinh tế tư nhân.
- Hoàn thiện cơ chế pháp lý về bảo vệ quyền sở hữu tài sản trong bối cảnh phát triển kinh tế tư nhân.
- Hoàn thiện pháp luật về sở hữu trí tuệ nhằm bảo đảm phát triển kinh tế tư nhân.
- Xung đột pháp luật liên ngành trong điều chỉnh hoạt động đổi mới sáng tạo: Nhận diện, phân tích và kiến nghị hoàn thiện hệ thống pháp luật.
- Khoảng trống pháp lý đối với mô hình kinh doanh mới trong nền kinh tế số: Cơ sở lý luận, thực trạng và định hướng xây dựng pháp luật.
- Tác động của tính không chắc chắn pháp lý đến hành vi tuân thủ và đổi mới trong doanh nghiệp tư nhân: Tiếp cận từ lý thuyết hành vi pháp lý và quản trị rủi ro.
- Xây dựng khung pháp lý thích ứng và có khả năng tiên liệu trong điều chỉnh các mô hình đổi mới sáng tạo: Cơ sở lý luận và thực tiễn.
- Bảo hộ sở hữu trí tuệ và điều chỉnh tài sản số trong nền kinh tế số: Những bất cập pháp lý và kiến nghị định hướng sửa đổi hệ thống pháp luật hiện hành.
- Khung pháp lý về sở hữu trí tuệ trong môi trường số: Góp vốn bằng tài sản trí tuệ và tài sản số.
- Sandbox pháp lý cho các mô hình kinh doanh mới (fintech, agri-tech, blockchain...): Kinh nghiệm quốc tế và đề xuất cho Việt Nam.
- Pháp luật đặc thù cấp ngành và cấp địa phương trong điều chỉnh công nghệ mới: Cơ sở hiến định và yêu cầu hoàn thiện mô hình phân quyền lập pháp.
- Cơ chế đồng kiến tạo chính sách giữa Nhà nước và khu vực tư nhân trong môi trường số: Một hướng tiếp cận thể chế hiện đại.
- Vai trò của doanh nghiệp tư nhân trong chuyển đổi số: Chính sách hỗ trợ và mô hình tiên phong.

Nhóm chủ đề 4: Rà soát, điều chỉnh và kiến nghị chính sách – pháp luật tổng thể:

- Thực thi các cam kết quốc tế trong bối cảnh phát triển kinh tế tư nhân tại Việt Nam.
- Hoàn thiện thể chế pháp lý nhằm bảo đảm quyền tự do kinh doanh và phát triển kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
- Pháp luật về điều kiện kinh doanh trong bối cảnh phát triển kinh tế tư nhân tại Việt Nam.
- Cải cách thủ tục hành chính thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân.
- Hoàn thiện chính sách thuế, phí, lệ phí trong bối cảnh phát triển kinh tế tư nhân tại Việt Nam hiện nay.
- Chính sách pháp luật về đất đai thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân.
- Hoàn thiện cơ chế, chính sách tín dụng cho kinh tế tư nhân.

- Hoàn thiện hành lang pháp lý về doanh nghiệp nhỏ và vừa trong bối cảnh phát triển kinh tế tư nhân.
- Hoàn thiện khung pháp lý, cơ chế hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm bảo đảm phát triển kinh tế tư nhân.
- Hoàn thiện pháp luật bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân.

Nhóm chủ đề 5: Nâng cao năng lực hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tư nhân.

6. Cơ chế hỗ trợ của Nhà nước đối với phát triển kinh tế tư nhân.
7. Vai trò của Hội Doanh nhân trẻ và các hiệp hội ngành nghề trong tư vấn – bảo vệ hội viên về pháp lý.
8. Nâng cao vai trò pháp lý của tổ chức đại diện doanh nghiệp trong bảo vệ lợi ích hợp pháp và vận động chính sách.
9. Thành lập Quỹ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tư nhân: Cơ sở pháp lý, mô hình và khả năng thể chế hóa quỹ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong điều kiện Việt Nam.
10. Phát triển hệ sinh thái hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp: Phối hợp đa ngành giữa Nhà nước – luật sư – cộng đồng doanh nhân.

II. Các nhóm chủ đề về kinh tế, quản trị, kinh doanh

Nhóm chủ đề 1: Ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo

11. Ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong doanh nghiệp tư nhân
12. Đổi mới sáng tạo trong kinh tế tư nhân
13. Ứng dụng công nghệ số trong phát triển hạ tầng giao thông thông minh
14. Chuyển đổi số trong ngành Logistics
15. Chuyển đổi số trong giáo dục đại học

Nhóm chủ đề 2: Trách nhiệm xã hội và phát triển bền vững

16. Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp tư nhân
17. Kinh tế tư nhân và mục tiêu phát triển bền vững
18. Nguy cơ phân hóa giàu nghèo trong bối cảnh tăng trưởng nóng
19. Greenwashing

Nhóm chủ đề 3: Cải cách chính sách và phát triển kinh tế tư nhân

20. Thực hiện cải cách hành chính theo mô hình chính quyền 02 cấp.

21. Phân tích Định lượng Tác động của các Yếu tố Kinh tế - Xã hội, Nhân khẩu học và Khung Chính sách từ các Nghị quyết của Bộ Chính trị.
22. Chất lượng dịch vụ công.
23. Nới lỏng kinh tế thị trường và chất lượng hàng hóa, dịch vụ

Nhóm chủ đề 4: kinh tế giao thông và hội nhập quốc tế

24. Kết nối giao thông vùng và hội nhập quốc tế.
25. Đẩy mạnh hợp tác công – tư (PPP) trong đầu tư hạ tầng giao thông.
26. Phát triển hạ tầng giao thông hiện đại làm nền tảng cho kinh tế tư nhân.
27. Phát triển hạ tầng giao thông gắn với phát triển vùng kinh tế trọng điểm.

Nhóm chủ đề 5: liên quan đến Marketing, truyền thông, hành vi tiêu dung

28. Quản lý nhà nước trong tuyên truyền sử dụng sản phẩm độc hại.
29. AI trong Digital Marketing và sáng tạo nội dung.
30. Quản lý nhà nước trong bảo vệ cơ sở dữ liệu người tiêu dung.
31. Cơ chế bảo vệ dữ liệu người tiêu dung.
32. Xu hướng sử dụng kênh truyền thông trong thời đại số.
33. Online to offline trong truyền thông Marketing tích hợp.
34. Quan điểm và tác động của nền văn hóa, tiểu văn hóa trong hành vi tiêu dung.
35. Marketing xanh và tác động đến hành vi tiêu dùng, ý định mua hàng.
36. Ứng dụng CSR trong nâng cao hình ảnh thương hiệu.
37. Thực hành tốt nhất (best practices) trong xây dựng thương hiệu, truyền thông.
38. Phát triển thương hiệu gắn liền với văn hóa.
39. Phát triển thương hiệu Việt Nam trong thời đại số.

Lưu ý: Các chủ đề trong chuyên đề chỉ mang tính gợi ý cho diễn giả viết bài tham luận, các diễn giả có thể chọn chủ đề khác xoay quanh nội dung chương trình Hội thảo. (Ban chuyên môn sẽ xem xét tính phù hợp của bài viết và phản hồi với tác giả sau khi nhận được bản tóm tắt tham luận)

Yêu cầu đối với các bài tham luận:

Tác giả phải bảo đảm tuân thủ quy tắc về bảo vệ quyền tác giả và chống đạo văn.

YÊU CẦU VỀ HÌNH THỨC ĐỐI VỚI BÀI THAM LUẬN HỘI THẢO

1. Tổng nhất bố cục bài tham luận

Bài tham luận gồm 05 phần: Thông tin (các) tác giả, Tóm tắt, Nội dung tham luận, Kết luận, Danh mục tài liệu tham khảo

Danh mục tài liệu tham khảo được chia thành 02 mục:

A. Văn bản quy phạm pháp luật

B. Tài liệu tham khảo

2. Cách trình bày

TÊN THAM LUẬN

Học hàm, học vị/Chức danh nghề nghiệp + Họ và tên

Nơi làm việc

Tóm tắt, từ khóa (tiếng Việt và tiếng Anh)

1. Bộ luật Dân sự

1.1. Bộ luật Dân sự

1.1.1. Bộ luật Dân sự

Kết luận

Danh mục tài liệu tham khảo

Chỉ sử dụng đánh dấu Ả Rập, không sử dụng kiểu đánh dấu La Mã a, b, c..., **KHÔNG**

DÙNG MỤC LỤC TỰ ĐỘNG.

3. Tổng nhất về cỡ chữ, font chữ, giãn dòng...

- Font chữ: Times New Roman; cỡ chữ: 13
- Font style: bình thường (regular)
- Tỷ lệ chữ (scale): 100%
- Khoảng cách chữ (spacing): bình thường (normal)
- Khoảng cách dòng (line spacing): 1.3
- Khoảng cách đoạn: trên: 0 pt, dưới: 6 pt
- Lề (margins): Lề trên: 2 cm, Lề dưới: 2 cm, Lề trái: 3 cm, Lề phải: 2 cm
- Khổ giấy: A4

4. Số trang: Tối thiểu 8 trang, tối đa 15 trang (không tính Danh mục tài liệu tham khảo).

5. Cách viết footnote

- Đối với sách tham khảo, chuyên khảo (được xuất bản bởi nhà xuất bản): Họ tên tác giả hoặc các tác giả (năm xuất bản), *Tên sách*, Nhà xuất bản, số trang có nội dung được trích dẫn (trường hợp nội dung được trích dẫn ở nhiều trang thì ghi trang bắt đầu và trang kết thúc và gạch nối giữa trang bắt đầu và trang kết thúc, dấu chấm kết thúc).

- Đối với giáo trình: Cơ sở đào tạo (năm xuất bản), *Tên giáo trình*, Chủ biên, Nhà xuất bản, số trang có nội dung được trích dẫn.
- Đối với luận án, luận văn, khóa luận: Họ tên tác giả (năm bảo vệ), *Tên luận án, luận văn, khóa luận*, Loại công trình, Cơ sở đào tạo, số trang được trích dẫn.
- Đối với đề tài nghiên cứu khoa học các cấp: Họ tên tác giả (tư cách tham gia) (năm nghiệm thu), *Tên đề tài nghiên cứu khoa học*, Cấp đề tài, Cơ quan chủ quản, số trang có nội dung được trích dẫn.
- Đối với bài tham luận hội thảo: Họ tên tác giả, “Tên bài tham luận hội thảo”, Tên hội thảo, Cơ quan tổ chức, ngày và nơi tổ chức hội thảo, số trang được trích dẫn.
- Đối với các loại báo cáo: Họ tên tác giả hoặc Cơ quan chủ trì (năm công bố), *Tên báo cáo*, Nơi công bố, số trang có nội dung được trích dẫn.
- Đối với bài báo khoa học (bài tạp chí): Họ tên tác giả hoặc các tác giả (năm công bố), “Tên bài báo khoa học”, *Tên tạp chí khoa học*, số tạp chí, các số trang có bài báo được trích dẫn, (gạch ngang giữa hai chữ số, dấu chấm kết thúc).
- Đối với sách là tuyển tập nhiều bài viết độc lập của các tác giả khác nhau, không có chủ biên: Tên tác giả, “Tên bài viết”, *Tên sách*, Nhà xuất bản, năm xuất bản, số trang có nội dung được trích dẫn.
- Đối với bản án: Ghi đúng ký hiệu bản án và trích yếu (ví dụ: Bản án số: 09/2005/KDTM-ST về “V/v tranh chấp về hợp đồng thuê mua tài chính” của Tòa án Nhân dân tỉnh X).
- Đối với nội dung được trích dẫn từ trang thông tin điện tử (website): Tên tác giả (nếu có), “Tên bài viết”, đường dẫn (URL), thời điểm truy cập (chỉ ghi ngày, tháng, năm).
- Trường hợp cùng một tài liệu tham khảo nhưng được trích dẫn nhiều lần trong tham luận, thì từ chú thích thứ hai trở đi ghi như sau: Họ tên tác giả hoặc tên cơ quan phát hành, *tlđd* (số chú thích đầu tiên), số trang có nội dung được trích dẫn.

Tác giả tự chịu trách nhiệm về nội dung và sở hữu trí tuệ, cam kết chưa công bố nghiên cứu tại bất kỳ nơi nào khác.

Chân thành cảm ơn Quý Tác giả.